Nhà cung cấp giải pháp dây chuyền sản xuất đá mài và đĩa cắt

Từ lựa chọn thiết bị và quy hoạch tổng thể dây chuyền đến hỗ trợ nguyên liệu và quy trình, chúng tôi cung cấp cho khách hàng nước ngoài các giải pháp toàn diện để sản xuất đá mài và đĩa cắt.

MỤC LỤC · THIẾT BỊ CHÍNH

01 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép 48–52 trạm · 1.000–1.200 chiếc/giờ ____ 06

02 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép 54–58 trạm · 500–700 chiếc/giờ ____ 08

03 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép 68–72 trạm · 1.300–1.500 chiếc/giờ ____ 10

04 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép 76–96 trạm · 800–1.200 chiếc/giờ ____ 12

05 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép 30–32 trạm · 400–500 chiếc/giờ ____ 14

06 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép 48 trạm · 600–800 chiếc/giờ ____ 16

07 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép 34–50 trạm · 350–500 chiếc/giờ ____ 18

08 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép 72–84 trạm · 600–800 chiếc/giờ ____ 20

09 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép 20–22 trạm · 300–350 chiếc/giờ ____ 22

10 Máy ép tạo hình đá mài tự động - bốn đầu ép 112–120 trạm · 2.200–2.400 chiếc/giờ ____ 24

11 Máy ép tạo hình đá mài tự động hai trạm 2 trạm · 55–70 chiếc/giờ ____ 26

12 Máy xếp đĩa tự động ____ 28

13 Máy đóng gói ____ 29

14 Máy trộn có thùng lật bằng thủy lực ____ 30

15 Lò đóng rắn điện tuần hoàn khí nóng ____ 31

16 Máy thử nghiệm đá mài ____ 32

MỤC LỤC · CÔNG TY

TỔNG QUAN CÔNG TY ____ 04

THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU, ĐỐI TÁC VÀ LIÊN HỆ ____ 05

TỔNG QUAN CÔNG TY



GIỚI THIỆU CÔNG TY

Henan Lumei Industrial Technology Co., Ltd., thuộc Henan Lumei Group, tập trung nghiên cứu, phát triển và chế tạo thiết bị sản xuất đá mài chất kết dính nhựa.

Cơ sở sản xuất mới	Phạm vi thiết bị	Phạm vi toàn cầu
2021	**φ75–405 mm**	**20 quốc gia và vùng lãnh thổ**

GIỚI THIỆU CÔNG TY: Cơ sở sản xuất mới được thành lập tại Xingyang, Zhengzhou, Henan vào năm 2021, tập trung vào máy ép tạo hình đá mài chất kết dính nhựa kiểu đẩy, cỡ φ75–405 mm, và thiết bị phụ trợ.

THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU, ĐỐI TÁC VÀ LIÊN HỆ



DỊCH VỤ TOÀN CẦU

Thiết bị đã có mặt tại 20 quốc gia và vùng lãnh thổ ở châu Á, châu Âu, Trung Đông, châu Phi và châu Mỹ.

LIÊN HỆ

Điện thoại: +86
15038114111 (WhatsApp)

Email: sales@lumeigroup.com

Trang web: www.lu-mei.com

Nhà máy: Phía tây nam giao lộ Science Ave. và Park Road số 13, Xingyang, Zhengzhou, Henan, Trung Quốc

Trang này giới thiệu một số thương hiệu đối tác.

01 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép



CẤU HÌNH

48–52 trạm làm việc · dòng 107–125 · cấu hình ép kép kiểu đứng

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
48–52	**107–125**	**1.000–1.200 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Cho đá mài chất kết dính nhựa 107–125; năng suất phụ thuộc vào nguyên liệu đáp ứng tiêu chuẩn yêu cầu.

01 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

02 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép

CẤU HÌNH

54–58 trạm làm việc · dòng 100–125 · cấu hình đảo lật, ép đơn

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
54–58	**100–125**	**500–700 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Tạo hình đá mài chất kết dính nhựa 100–125; năng suất phụ thuộc vào nguyên liệu đạt yêu cầu chất lượng.



02 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

03 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép



CẤU HÌNH

68–72 trạm làm việc · dòng 107–125 · cấu hình ép kép kiểu ngang

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
68–72	**107–125**	**1.300–1.500 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Cấu hình ép kép kiểu ngang cho đá mài chất kết dính nhựa 107–125.

03 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

04 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép

CẤU HÌNH

76–96 trạm làm việc · dòng 100–125 · cấu hình đảo lật, ép kép

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
76–96	**100–125**	**800–1.200 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Thiết kế đảo lật, ép kép cho đá mài chất kết dính nhựa 100–125.



04 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

05 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép



CẤU HÌNH

30–32 trạm làm việc · dòng 150–230 · cấu hình ép đơn

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
30–32	**150–230**	**400–500 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Cho đá mài chất kết dính nhựa 150–230; năng suất phụ thuộc vào nguyên liệu đạt yêu cầu chất lượng.

05 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

06 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép

CẤU HÌNH

48 trạm làm việc · dòng 150–230 · cấu hình tạo hình đá mài chất kết dính nhựa

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
48	**150–230**	**600–800 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Cấu hình tùy chỉnh 48 trạm làm việc cho đá mài chất kết dính nhựa 150–230.



06 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

07 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép



CẤU HÌNH

34–50 trạm làm việc · dòng 150–230 · cấu hình đảo lật, ép đơn

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
34–50	**150–230**	**350–500 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Cấu hình đảo lật, ép đơn cho đá mài chất kết dính nhựa 150–230.

07 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

08 Máy ép tạo hình đá mài tự động - hai đầu ép

CẤU HÌNH

72–84 trạm làm việc · dòng 150–230 · cấu hình đảo lật, ép kép

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
72–84	**150–230**	**600–800 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Cấu hình đảo lật, ép kép cho đá mài chất kết dính nhựa 150–230.



08 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

09 Máy ép tạo hình đá mài tự động - một đầu ép



CẤU HÌNH

20–22 trạm làm việc · dòng 305–405 · cấu hình tạo hình đá mài chất kết dính nhựa

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
20–22	**305–405**	**300–350 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Được thiết kế để tạo hình đá mài chất kết dính nhựa 305–405.

09 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

10 Máy ép tạo hình đá mài tự động - bốn đầu ép

CẤU HÌNH

112–120 trạm làm việc · dòng 107–125 · cấu hình tạo hình bốn đầu ép

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
112–120	**107–125**	**2.200–2.400 chiếc/giờ**

ỨNG DỤNG: Cấu hình bốn đầu ép cho đá mài chất kết dính nhựa 107–125.



10 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

11 Máy ép tạo hình đá mài tự động hai trạm







CẤU HÌNH

Hai trạm · dòng 305–450 · cấu hình tạo hình đá mài chất kết dính nhựa

Trạm làm việc	Quy cách sản phẩm	Năng suất
2	305–450	55–70 chiếc/giờ

11 THƯƠNG HIỆU LINH KIỆN

01	Máy ép · Foshan, Guangdong	09	Động cơ bước · MiG
02	Bơm dầu servo · Bơm dầu tiêu chuẩn	10	Động cơ bàn xoay · Obon
03	PLC · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	11	Xi lanh / van · Airtac / SMC / CKD
04	Màn hình cảm ứng · Xinjie / Mitsubishi / Siemens	12	Xi lanh điện · Newland / Hongsheng
05	Công tắc tơ · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
06	Biến tần · Delta / Mitsubishi / Siemens		
07	Động cơ servo · Xinjie / Mitsubishi / Siemens		
08	Rơ le · Omron		

12 Máy xếp đĩa tự động

CẤU HÌNH

Giải pháp xếp tự động cho đĩa cắt và đĩa mài 107–230

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Được thiết kế để thay thế việc xếp đĩa thủ công
- Tương thích với tấm Teflon và lưới thép
- Phạm vi ứng dụng: 107–230



13 Máy đóng gói



CẤU HÌNH

Thiết bị hàn kín và cắt kiểu L hoàn toàn tự động, không cần người vận hành

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Tự động cấp và đục lỗ màng
- Hệ thống dẫn màng và băng tải đầu vào có thể điều chỉnh
- Phù hợp với sản phẩm có chiều rộng và chiều cao khác nhau

14 Máy trộn có thùng lật bằng thủy lực

CẤU HÌNH

Trộn đều hạt mài, chất kết dính và vật liệu phụ trợ

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Giúp phân bố đều chất kết dính trên bề mặt hạt mài
- Liên tục thay đổi chuyển động của vật liệu trong quá trình trộn
- Hiệu quả trộn tốt hơn máy trộn thùng trên và dưới truyền thống



15 Lò đóng rắn điện tuần hoàn khí nóng



CẤU HÌNH

Dùng để làm cứng đá mài chất kết dính nhựa và đóng rắn đĩa mài dẻo

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Phần tử gia nhiệt điện dạng ống làm nóng không khí bên ngoài buồng lò
- Hai quạt tuần hoàn khí nóng qua buồng lò
- Điều khiển nhiệt độ theo yêu cầu quy trình

16 Máy thử nghiệm đá mài

CẤU HÌNH

Thiết bị thử độ sắc và độ bền của đĩa cắt và đĩa mài

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Ghi dữ liệu thử nghiệm cắt và mài
- Cài đặt đường kính vật liệu, tốc độ cắt và đường kính dừng thử nghiệm
- Có thể in các thông số thử nghiệm sau khi hoàn tất

